

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30/7/2020

V/v Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Dương Chiêu Hùng.
- **Các Hội thẩm nhân dân:**
 - 1/ Ông TRệu Khánh Long
 - 2/ Bà Nguyễn Huỳnh Hoa
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Anh Đô - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/7/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 61/2020/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25/6/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị Va R**; Sinh năm 1989 (có mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.
- Bị đơn: Anh **Thạch Sà V**; Sinh năm 1979 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp T, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/02/2020 (BL01), biên bản lấy lời khai ngày 05/5/2020 (BL21) cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị **Thạch Thị Va R** trình bày: Vào năm 2007 chị **Thạch Thị Va R** và anh **Thạch Sà V** có tổ chức lễ cưới, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã VC và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/3/2007. Sau lễ cưới chị R và anh V về sống bên nhà cha mẹ ruột của chị R tại ấp T, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng, thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, nhưng đến năm 2018 thì cuộc sống không còn hạnh phúc nữa do tính tình vợ chồng không còn hợp nhau, nên thường hay cãi vã với nhau và hai người đã ly thân từ khoảng tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Trong thời gian chung sống với nhau chị R và anh V có 02 người con chung tên **Thạch Mạnh V**, sinh ngày 21/12/2008 (Nam); **Thạch Thị Bảo V1**, sinh ngày 04/7/2012 (nữ) hiện các cháu đang do chị R nuôi dưỡng. Về tài sản chung, tự thỏa thuận phân chia với nhau; Về nợ chung không có.

Nay chị R nhận thấy tình cảm vợ chồng rạn nứt, không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được do đó yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị R được ly hôn với anh V. Về con chung tùy nguyện vọng của cháu Thạch Mạnh V, Thạch Thị Bảo V1 muốn sống với ai thì người đó nuôi dưỡng, nếu cháu V, cháu V1 muốn sống với cha thì chị R không phản đối, nếu sống với mẹ thì chị R đồng ý nuôi dưỡng cháu V, cháu V1 đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung tự thỏa thuận phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh V, nhưng anh V không có văn bản gửi đến Tòa án để trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị R, đồng thời anh V cũng không đến tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu xác định: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, tuy nhiên sự chấp hành pháp luật của bị đơn chưa đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị R được ly hôn với anh V, giao con chung là cháu Thạch Mạnh V, sinh ngày 21/12/2008 (nam); Thạch Thị Bảo V1, sinh ngày 04/7/2012 (nữ) cho chị R nuôi dưỡng, cũng theo nguyện vọng của cháu V, cháu V1, nếu cha mẹ không còn sống chung với nhau thì cháu V, cháu V1 có nguyện vọng sống với mẹ. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị R không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung tự thỏa thuận phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét; Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập xét xử đến lần thứ hai cho anh V, nhưng anh V vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Va R, nhận thấy hôn nhân của chị R và anh V là tự nguyện kết hôn với nhau, có tổ chức lễ cưới vào năm 2007, có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 01/3/2007. Quan hệ hôn nhân của chị R và anh V không vi phạm các điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng sau một thời gian chung sống, đến năm 2018 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình vợ chồng không còn hòa hợp với nhau thường hay xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. Chị R nhận thấy cuộc sống chung không hạnh phúc, không còn tình cảm vợ chồng với anh V nên có nguyện vọng ly hôn. Chị R và anh V đã không còn chung sống với nhau từ khoảng tháng 12 năm 2018 cho đến nay. Hội đồng xét xử đã phân tích động viên chị R suy nghĩ lại, hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh V, nhưng chị R vẫn cương quyết ly

hôn, từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa các bên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị R được ly hôn với anh V.

[3] Về con chung: Thời gian chung sống với nhau chị R và anh V có 02 người con chung tên Thạch Mạnh V, sinh ngày 21/12/2008 (nam); Thạch Thị Bảo V1, sinh ngày 04/7/2012 (nữ); hiện đang do chị R nuôi dưỡng, tùy nguyện vọng của cháu V, cháu V1 muốn sống với ai thì người đó nuôi dưỡng và ý kiến của cháu V, cháu V1 có nguyện vọng sống cùng chị R khi cha mẹ ly hôn với nhau. Để đảm bảo cuộc sống của cháu V, cháu V1 không bị xáo trộn, để các cháu phát triển bình thường về tâm, sinh lý nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị R. Xét thấy, chị R hiện có việc làm, thu nhập ổn định, đảm bảo đủ điều kiện nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị R không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị R khẳng định tự thỏa thuận phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị R khẳng định nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Từ những phân tích nêu trên, xét yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Chị R phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thạch Thị Va R đối với bị đơn anh Thạch Sà V.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Va R được ly hôn với anh Thạch Sà V.

- Về con chung: Giao con chung Thạch Mạnh V, sinh ngày 21/12/2008 (nam); Thạch Thị Bảo V1, sinh ngày 04/7/2012 (nữ) cho chị Thạch Thị Va R trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu V, V1 đủ 18 tuổi.

Anh Thạch Sà V không phải cấp dưỡng nuôi con, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Anh V không được lạm dụng việc

thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thạch Mạnh V, Thạch Thị Bảo V1 của chị Thạch Thị Va R thì chị R có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

- Về tài sản chung: Chị R khẳng định tự thỏa thuận phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Chị R khẳng định nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

2/ Về án phí sơ thẩm: Chị Thạch Thị Va R phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị R đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai số 0000733, ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị R đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí. Anh Thạch Sà V không phải chịu án phí sơ thẩm.

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND xã H, TX VC;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Chiêu Hùng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 30 tháng 7 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Chiêu Hùng

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông TRệu Khánh Long

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 61/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị Va R**; Sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Số nhà 154, ấp Hòa Thành, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh **Thạch Sà V**; Sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Nhà không số, ấp Hòa Thành, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273, khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Thạch Thị Va R đối với bị đơn anh Thạch Sà V.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Va R được ly hôn với anh Thạch Sà V.

Kết quả biểu quyết thống nhất 3/3

- Về con chung: Giao con chung Thạch Mạnh V, sinh ngày 21/12/2008 (nam); Thạch Thị Bảo V1, sinh ngày 04/7/2012 (nữ) cho chị Thạch Thị Va R trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu V, V1 đủ 18 tuổi.

Anh Thạch Sà V không phải cấp dưỡng nuôi con, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Anh V không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Thạch Mạnh V, Thạch Thị Bảo V1 của chị Thạch Thị Va R thì chị R có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Kết quả biểu quyết thống nhất 3/3

- Về tài sản chung: Chị R khẳng định tự thỏa thuận phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Kết quả biểu quyết thống nhất 3/3

- Về nợ chung: Chị R khẳng định nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Kết quả biểu quyết thống nhất 3/3

2/ Về án phí sơ thẩm: Chị Thạch Thị Va R phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị R đã nộp 300.000 đồng, theo Biên lai số 0000733, ngày 25/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị R đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí. Anh Thạch Sà V không phải chịu án phí sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết thống nhất 3/3

3/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết thống nhất 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 30 tháng 7 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Chiêu Hùng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chiêu Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND xã Vĩnh Tân, TX Vĩnh Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chiêu Hùng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND xã Vĩnh Hải, TX Vĩnh Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Chiêu Hùng

